

Bản án số: 18/2020/KDTM-ST

Ngày: 30-9-2020

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Hồng Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Dũng

Ông Nguyễn Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Trần Thùy Linh- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xét xử vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 15/2020/TLST-KDTM ngày 28 tháng 4 năm 2020 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2020/QĐXXST-KDTM ngày 31 tháng 8 năm 2020; Quyết định hoãn phiên Tòa ngày 14-9-2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Quân Đội - Người đại diện theo pháp luật ông Lê Hữu Đức - Chủ tịch hội đồng quản trị

Địa chỉ: 21- Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Lê Văn Sáu - Chức vụ chuyên viên xử lý nợ - Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quân Đội

Địa chỉ: Lầu 3, Tòa nhà Navi Tower - số 91- đường Hoàng Văn Thụ, phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (có mặt).

- Bị đơn: Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại và Dịch vụ Song Long - Người đại diện theo pháp luật bà Trần Thị Thúy Hà - Chức vụ giám đốc

Địa chỉ: 813- đường Trương Công Định, phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt đến lần thứ hai).

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn Cường - sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết - sinh năm 1981

Địa chỉ: 176/15/30 - đường Trương Công Định, phường 3, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt đến lần thứ hai).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20-3-2020 và qua quá trình làm việc tại Tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Giữa Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Vũng Tàu và Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại và Dịch vụ Song Long có ký hợp đồng cấp tín dụng số 11451.18.551.3881367.TD, ngày 12-4-2018.

Hạn mức tín dụng là 10.000.000.000đ (Mười tỷ đồng); hạn mức cho vay là 5.000.000.000đ (Năm tỷ đồng).

Ngày 19-10-2018, Nguyên đơn giải ngân cho bị đơn vay 02 khoản:

- Khoản thứ nhất theo giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số LD 1829299051; nguyên đơn cho bị đơn vay số tiền là 850.000.000đ (Tám trăm triệu đồng); mục đích vay trả tiền tạm ứng mua vật tư; thời hạn vay là 06 tháng kể từ ngày 20-10-2018 cho đến 19-4-2019; lãi suất thả nổi tại thời điểm cho vay là 8,5%/năm; lãi suất điều chỉnh 03 tháng một lần, lần đầu vào ngày 19-01-2019; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn.

- Khoản thứ hai theo giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số LD 1829295057; phía nguyên đơn cho bị đơn vay số tiền là 800.000.000đ (Tám trăm năm mươi triệu đồng); mục đích vay trả tiền lương tháng 7, 8, 9; thời hạn vay là 06 tháng kể từ ngày 20-10-2018 cho đến 19-4-2019; lãi suất thả nổi tại thời điểm cho vay là 8,5%/năm; lãi suất điều chỉnh 03 tháng một lần, lần đầu vào ngày 19-01-2019; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn.

Đảm bảo cho khoản vay của Công ty TNHH đầu tư xây dựng Thương mại và dịch vụ Song Long, anh Nguyễn Văn Cường và chị Nguyễn Thị Bạch Tuyết thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 0 898166, do Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cấp ngày 15-3-2000 cho anh Nguyễn Văn Cường; thửa đất số 288, tờ bản đồ số 01, diện tích 63 m², loại đất ở đô thị; trên đất có nhà xây kết cấu bê tông cốt thép 60m², diện tích sàn 150m², để Bảo lãnh bảo đảm là Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại và Dịch vụ Song Long vay tiền.

Quá trình vay bị đơn trả được 15.000.170đ nợ gốc và 61.502.055đ nợ lãi. Nay nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải trả:

Nợ gốc là 1.634.999.830đ (Một tỷ sáu trăm ba mươi bốn triệu chín trăm chín mươi chín ngàn tám trăm ba mươi đồng);

Nợ lãi 327.442.146đ (Ba trăm hai mươi bảy triệu bốn trăm bốn mươi hai ngàn một trăm bốn mươi sáu đồng) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng tính từ ngày 01-10-2020, theo hợp đồng tín dụng cho đến ngày bị đơn Công ty TNHH đầu tư xây dựng Thương mại và dịch vụ Song Long trả hết nợ.

Tổng cộng nợ gốc, nợ lãi: 1.962.441.976đ (Một tỷ chín trăm sáu mươi hai triệu bốn trăm bốn mươi một ngàn chín trăm bảy mươi sáu đồng).

Trường hợp Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại và Dịch vụ Song Long không trả được số nợ thì Ngân hàng yêu cầu phát mãi tài sản bảo đảm là thửa đất số 288, tờ bản đồ số 01, diện tích 63 m², loại đất ở đô thị; trên đất có nhà xây kết cấu bê tông cốt thép 60m², diện tích sàn 150m²; theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 0 898166, do Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cấp ngày 15-3-2000 cho anh Nguyễn Văn Cường để thu hồi nợ cho ngân hàng.

(Chứng cứ hợp đồng cấp tín dụng số 11451.18.551.3881367.TD, ngày 12-4-2018; giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số LD 1829299051; giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số LD 1829295057 và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 12143.18.551.3881367.BĐ ngày 18-4-2018, tất cả là bản sao công chứng).

Bị đơn Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại và Dịch vụ Song Long; kể từ ngày Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu thụ lý giải quyết vụ kiện; bị đơn Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại và Dịch vụ Song Long vắng mặt và không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của phía nguyên đơn.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn Cường và chị Nguyễn Thị Bạch Tuyết đã được Tòa án triệu tập làm việc, hòa giải nhưng vắng mặt không lý do và không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu phát biểu:

[1]Về tố tụng: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng trong giai đoạn sơ thẩm, tuy nhiên thời hạn đưa vụ án ra xét xử còn quá thời hạn quy định tại điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; theo quy định tại các Điều 70,71 và Điều 86 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại và Dịch vụ Song Long và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, anh Nguyễn Văn Cường và chị Nguyễn Thị Bạch Tuyết đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nhiều lần không lý do, chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

[2]Về nội dung: Căn cứ Điều 90 và Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; căn cứ Điều 317 Luật thương mại; căn cứ Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Quân Đội; Buộc bị đơn Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại và Dịch vụ Song Long phải thanh toán số nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 30-9-2020 cho Ngân hàng TMCP Quân Đội là:

Nợ gốc là 1.634.999.830đ (Một tỷ sáu trăm ba mươi bốn triệu chín trăm chín mươi chín ngàn tám trăm ba mươi đồng);

Nợ lãi 327.442.146đ (Ba trăm hai mươi bảy triệu bốn trăm bốn mươi hai ngàn một trăm bốn mươi sáu đồng) và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 01-10-2020, theo hợp đồng tín dụng số 11451.18.551.3881367.TD, ngày 12-4-2018 và giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số LD 1829299051; giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số LD 1829295057, cho đến ngày bị đơn Công ty TNHH đầu tư xây dựng Thương mại và dịch vụ Song Long trả hết nợ.

Tổng cộng nợ gốc, nợ lãi là: 1.962.441.976đ (Một tỷ chín trăm sáu mươi hai triệu bốn trăm bốn mươi một ngàn chín trăm bảy mươi sáu đồng).

Trường hợp Công ty TNHH đầu tư xây dựng Thương mại và dịch vụ Song Long không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn thì nguyên đơn Ngân hàng TMCP Quân Đội được quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là tài sản bảo đảm là thửa đất số 288, tờ bản đồ số 01, diện tích 63 m², loại đất ở đô thị; trên đất có nhà xây kết cấu bê tông cốt thép 60m², diện tích sàn 150m².

Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 0 898166, do Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cấp ngày 15-3-2000, cho anh Nguyễn Văn Cường để thu hồi nợ cho ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại Tòa và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu. Nhận định của Tòa án:

[1] Về tố tụng: Giữa Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Vũng Tàu và Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại và Dịch vụ Song Long có ký hợp đồng cấp tín dụng số 11451.18.551.3881367.TD, ngày 12-4-2018. Hạn mức tín dụng là 10.000.000.000đ (Mười tỷ đồng); hạn mức cho vay là 5.000.000.000đ (Năm tỷ đồng).

Ngày 19-10-2018, Nguyên đơn giải ngân cho bị đơn vay 02 khoản:

Khoản thứ nhất theo giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số LD 1829299051; nguyên đơn cho bị đơn vay số tiền là 850.000.000đ (Tám trăm năm mươi triệu đồng); mục đích vay trả tiền tạm ứng mua vật tư; thời hạn vay là 06 tháng kể từ ngày 20-10-2018 cho đến 19-4-2019; lãi suất thả nổi tại thời điểm cho vay là 8,5%/năm; lãi suất điều chỉnh 03 tháng một lần, lần đầu vào ngày 19-01-2019; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn.

Khoản thứ hai theo giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số LD 1829295057; phía nguyên đơn cho bị đơn vay số tiền là 800.000.000đ (Tám trăm năm mươi triệu đồng); mục đích vay trả tiền tiền lương tháng 7,8,9; thời hạn vay là 06 tháng kể từ ngày 20-10-2018 cho đến 19-4-2019; lãi suất thả nổi tại thời điểm cho vay là 8,5%/năm; lãi suất điều chỉnh 03 tháng một lần, lần đầu vào ngày 19-01-2019; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn.

Đảm bảo cho khoản vay của Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại và Dịch vụ Song Long, anh Nguyễn Văn Cường và chị Nguyễn Thị Bạch Tuyết thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 0898166, do Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cấp ngày 15-3-2000 cho anh Nguyễn Văn Cường; thửa đất số 288, tờ bản đồ số 01, diện tích 63 m², loại đất ở đô thị; trên đất có nhà xây kết cấu bê tông cốt thép 60m², diện tích sàn 150m². Bên được bảo đảm là Công ty TNHH đầu tư xây dựng Thương mại và dịch vụ Song Long.

Nay có sự tranh chấp nên xác định đây là vụ án Kinh doanh thương mại “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”; theo quy định tại điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại và Dịch vụ Song Long có trụ sở tại số 813 - đường Trương Công Định, phường 9, thành phố Vũng Tàu; theo quy định tại điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

Bị đơn Công ty TNHH đầu tư xây dựng Thương mại và dịch vụ Song Long và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, anh Nguyễn Văn Cường và chị Nguyễn Thị Bạch Tuyết vắng mặt đến lần thứ hai không lý do và không bị trở ngại khách quan; theo quy định tại điều 227, 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn Công ty TNHH đầu tư

xây dựng Thương mại và dịch vụ Song Long và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, anh Nguyễn Văn Cường và chị Nguyễn Thị Bạch Tuyết.

Qua xác minh tại Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Phòng đăng ký kinh doanh cho biết: Hiện Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại và Dịch vụ Song Long còn hoạt động và đăng ký trụ sở công ty số 813 - đường Trương Công Định, phường 9, thành phố Vũng Tàu; người đại diện theo pháp luật là bà Trần Thị Thúy Hà.

Qua xác minh tại Công an phường 9, thành phố Vũng Tàu được biết Công ty TNHH đầu tư xây dựng Thương mại và dịch vụ Song Long hiện không còn hoạt động tại địa chỉ số 813 - đường Trương Công Định, phường 9, thành phố Vũng Tàu. Bị đơn Công ty TNHH đầu tư xây dựng Thương mại và dịch vụ Song Long thay đổi địa chỉ trụ sở hoạt động của công ty không báo cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Vũng Tàu, đây được coi là trường hợp giấu địa chỉ. Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu niêm yết các văn bản tố tụng và đơn khởi kiện tại địa chỉ ghi trên hợp đồng tín dụng địa chỉ số 813 - đường Trương Công Định, phường 9, thành phố Vũng Tàu để giải quyết vụ án.

[2] Về nội dung: Giữa Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Vũng Tàu và Công ty TNHH đầu tư xây dựng Thương mại và dịch vụ Song Long có ký hợp đồng cấp tín dụng số 11451.18.551.3881367.TD, ngày 12-4-2018. Hạn mức tín dụng là 10.000.000.000đ(Mười tỷ đồng); hạn mức cho vay là 5.000.000.000đ(Năm tỷ đồng).

Ngày 19-10-2018, Nguyên đơn giải ngân cho bị đơn vay 02 khoản:

Khoản thứ nhất theo giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số LD 1829299051; nguyên đơn cho bị đơn vay số tiền là 850.000.000đ(Tám trăm năm mươi triệu đồng).

Khoản thứ hai theo giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số LD 1829295057; nguyên đơn cho bị đơn vay số tiền là 800.000.000đ(Tám trăm triệu đồng).

Đảm bảo cho khoản vay Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại và Dịch vụ Song Long, anh Nguyễn Văn Cường và chị Nguyễn Thị Bạch Tuyết Bảo lãnh bằng hình thức thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 0 898166, do Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cấp ngày 15-3-2000 cho anh Nguyễn Văn Cường; thửa đất số 288, tờ bản đồ số 01, diện tích 63 m², loại đất ở đô thị; trên đất có nhà xây kết cấu bê tông cốt thép 60m², diện tích sàn 150m²; bên được bảo đảm là Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại và Dịch vụ Song Long.

Quá trình vay bị đơn trả được 15.000.170đ (mười lăm triệu một trăm bảy mươi đồng) nợ gốc và 61.502.055đ(Sáu mươi một triệu năm trăm lẻ hai ngàn không trăm năm mươi lăm đồng) nợ lãi. Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải trả:

Nợ gốc là 1.634.999.830đ(Một tỷ sáu trăm ba mươi bốn triệu chín trăm chín mươi chín ngàn tám trăm ba mươi đồng);

Nợ lãi tính đến ngày 30-9-2020 là 327.442.146đ (Ba trăm hai mươi bảy triệu bốn trăm bốn mươi hai ngàn một trăm bốn mươi sáu đồng) và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 01-10-2020,

theo hợp đồng tín dụng số 11451.18.551.3881367.TD, ngày 12-4-2018; giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số LD 1829299051, ngày 19-10-2018; giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số LD 1829295057, ngày 19-10-2018, cho đến ngày bị đơn Công ty TNHH đầu tư xây dựng Thương mại và dịch vụ Song Long trả hết nợ.

Bị đơn Công ty TNHH đầu tư xây dựng Thương mại và dịch vụ Song Long và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Cường và chị Nguyễn Thị Bạch Tuyết từ bỏ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định của pháp luật, không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3] Về chứng cứ: Nguyên đơn cung cấp hợp đồng cấp tín dụng số 11451.18.551.3881367.TD, ngày 12-4-2018. Hạn mức tín dụng là 10.000.000.000đ (Mười tỷ đồng); hạn mức cho vay là 5.000.000.000đ (Năm tỷ đồng).

Ngày 19-10-2018, Nguyên đơn giải ngân cho bị đơn vay 02 khoản: Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số LD 1829299051, ngày 19-10-2018 và giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số LD 1829295057 ngày 19-10-2018 là bản sao công chứng được coi là chứng cứ hợp pháp.

Tại phiên Tòa Ngân hàng TMCP Quân Đội giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bị đơn Công ty TNHH đầu tư xây dựng Thương mại và dịch vụ Song Long trả số nợ gốc, nợ lãi là: Tổng cộng nợ gốc, nợ lãi là: 1.962.441.976đ (Một tỷ chín trăm sáu mươi hai triệu bốn trăm bốn mươi một ngàn chín trăm bảy mươi sáu đồng);

Trong đó nợ gốc là: 1.634.999.830đ (Một tỷ sáu trăm ba mươi bốn triệu chín trăm chín mươi chín ngàn tám trăm ba mươi đồng); nợ lãi tính đến ngày 30-9-2020 là 327.442.146đ (Ba trăm hai mươi bảy triệu bốn trăm bốn mươi hai ngàn một trăm bốn mươi sáu đồng) và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 01-10-2020, theo hợp đồng tín dụng số 11451.18.551.3881367.TD, ngày 12-4-2018; giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số LD 1829299051; giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số LD 1829295057, cho đến ngày bị đơn Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại và Dịch vụ Song Long trả hết nợ; Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Quân Đội có căn cứ chấp nhận.

[4] Từ những chứng cứ trên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ nhận định:

Bị đơn Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại và Dịch vụ Song Long đã vi phạm kỳ hạn thanh toán do đó Ngân hàng TMCP Quân Đội được quyền khởi kiện và yêu cầu bị đơn trả số nợ gốc còn lại; trả lãi quá hạn theo khoản 4.5 Điều 4 của hợp đồng tín dụng và điểm a mục 4; của giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ.

Thời gian tính lãi quá hạn tính từ ngày vi phạm thời hạn trả nợ ngày 20-10-2018, được tính trên số tiền nợ gốc còn lại, cho đến ngày bị đơn Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại và Dịch vụ Song Long trả hết nợ.

[5] Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Quân Đội: Buộc bị đơn Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại và Dịch vụ Song Long phải thanh toán số nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 31-8-2020 cho Ngân hàng TMCP Quân đội là:

1.962.441.976đ (Một tỷ chín trăm sáu mươi hai triệu bốn trăm bốn mươi một ngàn chín trăm bảy mươi sáu đồng). Trong đó:

Nợ gốc là 1.634.999.830đ (Một tỷ sáu trăm ba mươi bốn triệu chín trăm chín mươi chín ngàn tám trăm ba mươi đồng);

Nợ lãi 327.442.146đ (Ba trăm hai mươi bảy triệu bốn trăm bốn mươi hai ngàn một trăm bốn mươi sáu đồng) và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 01-10-2020 theo hợp đồng tín dụng số 11451.18.551.3881367.TD, ngày 12-4-2018; giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số LD 1829299051, ngày 19-10-2028; giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số LD 1829295057, ngày 19-10-2018 cho đến ngày bị đơn Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại và Dịch vụ Song Long trả hết nợ; căn cứ Điều 90 và Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 317 Luật thương mại.

[6] Xử lý tài sản thế chấp: Đối với tài sản thế chấp; hình thức bảo lãnh là thửa đất số 288, tờ bản đồ số 01, diện tích 63 m², loại đất ở đô thị; theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 0898166, do Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cấp ngày 15-3-2000 cho anh Nguyễn Văn Cường; Ngày 18-4-2018, vợ chồng anh Nguyễn Văn Cường và chị Nguyễn Thị Bạch Tuyết đã ký hợp đồng thế chấp 12143.18.551.3881367.BĐ, được phòng Công chứng số 3, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, chứng thực số 913, quyền số 02 TP/CC-SCC/HĐGD và cùng ngày đã được Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Vũng Tàu xác nhận đăng ký thế chấp do đó hợp đồng thế chấp là đúng quy định của pháp luật.

Quá trình vay Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại và Dịch vụ Song Long vi phạm nghĩa vụ thanh toán; Ngân hàng TMCP Quân Đội đã nhiều lần thông báo cho anh Cường và chị Tuyết thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh nhưng anh Cường, chị Tuyết không thực hiện. Ngày 18-12-2019, Ngân hàng TMCP Quân Đội lập biên bản làm việc với anh Nguyễn Văn Cường về việc thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh, nhưng anh Cường có ý kiến yêu cầu Công ty TNHH đầu tư xây dựng Thương mại và dịch vụ Song Long phải trả khoản vay ngân hàng.

Nghĩa vụ của bên bảo lãnh phải thực hiện khi bên được bảo lãnh vi phạm nghĩa vụ thanh toán; do bị đơn Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại và Dịch vụ Song Long vi phạm nghĩa vụ thanh toán, bên nguyên đơn Ngân hàng TMCP Quân Đội yêu cầu người bảo lãnh là vợ chồng anh Nguyễn Văn Cường và chị Nguyễn Thị Bạch Tuyết phải thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh là đúng quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy: Trường hợp bị đơn Công ty TNHH Đầu tư xây dựng Thương mại và Dịch vụ Song Long không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nguyên đơn thì nguyên đơn Ngân hàng TMCP Quân Đội được quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là thửa đất số 288, tờ bản đồ số 01, diện tích 63 m², loại đất ở đô thị; theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 0 898166, do Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cấp ngày 15-3-2000, cho anh Nguyễn Văn Cường; căn cứ các Điều 318, 319, 320, 322, 323, 335, 336, 340 và Điều 342 Bộ luật dân sự năm 2015.

[7] Về án phí KDTMST: Do Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn Công ty TNHH đầu tư xây dựng Thương mại và dịch vụ Song Long phải chịu là 70.873.260đ(Bảy mươi triệu tám trăm bảy mươi ba ngàn hai trăm sáu mươi đồng) .

(Cách tính án phí (từ 800.000.000đ đến 2.000.000.000đ là 36.000.000đ + 3% của phần giá trị tranh chấp vượt quá 800.000.000đ).

-Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Quân Đội được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí 33.400.000đ (Ba mươi ba triệu bốn trăm ngàn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001517 ngày 27-4-2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu.

- Về chi phí tố tụng: Chi phí thẩm định tài sản hết 2.000.000đ (Hai triệu đồng), nguyên đơn nộp tạm ứng đo đó bị đơn Công ty TNHH đầu tư xây dựng Thương mại và dịch vụ Song Long có nghĩa vụ hoàn trả lại cho nguyên đơn; theo quy định tại Điều 156 và khoản 1 Điều 158 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 30, Điều 35, khoản 1, điểm b, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 156 và khoản 1 Điều 158 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; căn cứ Điều 90 và Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; căn cứ Điều 317 Luật thương mại; căn cứ Điều 318, 319, 320, 322, 323, 335, 336, 340 và Điều 342 Bộ luật dân sự năm 2015; căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên xử:

1-Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn TMCP Quân Đội: Buộc bị đơn Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại và Dịch vụ Song Long phải trả nguyên đơn Ngân hàng TMCP Quân Đội số nợ gốc và nợ lãi là: 1.962.441.976đ (Một tỷ chín trăm sáu mươi hai triệu bốn trăm bốn mươi một ngàn chín trăm bảy mươi sáu đồng);

Trong đó:

Nợ gốc là 1.634.999.830đ (Một tỷ sáu trăm ba mươi bốn triệu chín trăm chín mươi chín ngàn tám trăm ba mươi đồng);

Nợ lãi là 327.442.146đ (Ba trăm hai mươi bảy triệu bốn trăm bốn mươi hai ngàn một trăm bốn mươi sáu đồng) và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 01-10-2020, theo hợp đồng tín dụng số 11451.18.551.3881367.TD, ngày 12-4-2018; giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số LD 1829299051, ngày 19-10-2018; giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số LD 1829295057, ngày 19-10-2018, cho đến ngày bị đơn Công ty TNHH đầu tư xây dựng Thương mại và dịch vụ Song Long trả hết nợ.

2-Trường hợp bị đơn Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại và Dịch vụ Song Long không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đầy đủ, thì nguyên đơn Ngân hàng TMCP Quân Đội được quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là thửa đất số 288, tờ bản đồ số 01, diện tích 63 m², loại đất ở đô thị; theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 0898166, do Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cấp ngày 15-3-2000 cho anh Nguyễn Văn Cường để thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

3-Án phí KDTMST: Bị đơn Công ty TNHH đầu tư xây dựng Thương mại và dịch vụ Song Long phải chịu 70.873.260đ (Bảy mươi triệu tám trăm bảy mươi ba ngàn hai trăm sáu mươi đồng).

- Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Quân Đội được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí 33.400.000đ (Ba mươi ba triệu bốn trăm ngàn đồng), theo biên lai

thu tiền tạm ứng án phí số 0001517 ngày 27-4-2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu.

4- Bị đơn Công ty TNHH đầu tư xây dựng Thương mại và dịch vụ Song Long hoàn trả nguyên đơn Ngân hàng TMCP Quân Đội 2.000.000đ(Hai triệu đồng), chi phí thẩm định tài sản.

Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt quyền kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án ND tỉnh BR-VT;
- Viện kiểm sát ND Tp-VT ;
- Cơ quan Thi hành án dân sự Tp- VT;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh BR-VT
- Viện kiểm sát ND Tp-VT
- Các đương sự;
- Thi hành án dân sự Tp- VT
- Lưu hồ sơ.